

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 14 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hải Quân.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công C, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1985 tại Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Nguyễn K; có vợ là Hoàng T và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được cho tại ngoại. Có mặt.

2. Lã Văn K, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1981 tại Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã L và bà Vũ H; có vợ là Vi E, con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được cho tại ngoại. Có mặt.

3. Lục Văn D, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1990 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục O và bà Mông T; có vợ là Đàm C và 02 con;

tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, án tích đó đã được xoá; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/4/2020 đến nay. Có mặt.

4. Vy Văn N, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1979 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy D (đã chết) và bà Chu B (đã chết); có vợ là Phùng L và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, án tích đó đã được xoá; bị cáo tại ngoại có mặt.

5. Từ Văn V, sinh ngày 19 tháng 01 năm 1985 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ S và bà Trần N; có vợ là Lưu H và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được cho tại ngoại. Có mặt.

6. Vy Văn L, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1986 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy T và bà Lâm H (đã chết); có vợ là Lương B và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

7. Hoàng Thế L, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1977 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng D (đã chết) và bà Lục T (đã chết); có vợ là Vi M và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 01/4/2020 được cho tại ngoại. Có mặt.

8. Lục Văn T, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1987 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục V (đã chết) và bà Lý D; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông NLQ1, sinh năm 1948. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông NLQ2, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông NLQ3, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh NLC1, sinh năm 1999. Vắng mặt.

2. Ông NLC2, sinh năm 1956. Vắng mặt.
3. Ông NLC3, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/3/2020, sau khi ăn cơm mừng sinh nhật ông NLQ1 tại nhà ông NLQ1 xong, Nguyễn Công C nảy sinh ý định đánh bạc nên đã lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị đưa cho Lã Văn K và bảo mang xuống bãi trồng cây keo gần đó để đánh bạc. Khi K xuống đến nơi thì thấy một người đàn ông trái 02 chiều xuống nền đất, K để bát sứ, đĩa sứ, quân vị xuống chiếu, sau đó Nguyễn Công C đến và ngồi xuống cầm bát, đĩa, quân vị xóc cái, những người tham gia đánh bạc gồm có Nguyễn Công C, Lã Văn K, Từ Văn V, Hoàng Thế L, Vy Văn N, Vy Văn L, Lục Văn D, Lục Văn T.

Quá trình đánh bạc Vy Văn L, Lục Văn D bị thua hết tiền nên về trước, Nguyễn Công C và những người khác tiếp tục đánh bạc đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an huyện H bắt quả tang. Vy Văn N, Lục Văn T và một số đối tượng đã bỏ chạy. Ngày 26/3/2020 Vy Văn N, ngày 04/4/2020, Lục Văn D, Vy Văn L, Lục Văn T đến Công an huyện H đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra làm rõ được tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.110.000 đồng (bảy triệu một trăm mười nghìn đồng). Trong đó, thu trên chiếu bạc 4.520.000 đồng, thu trên người Nguyễn Công C 930.000 đồng, Lã Văn K 620.000 đồng, Từ Văn V 1.040.000 đồng.

Cáo trạng số 31/CT-VKSHL-HS ngày 28 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Lục Văn D, Vy Văn N, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Lục Văn D, Vy Văn N, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T, phạm tội Đánh bạc. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Từ Văn V, Hoàng Thế L. Xử phạt bị cáo Ước từ 12-15 tháng tù, bị cáo K từ 9-12 tháng tù, bị cáo Viên, Long từ 7-9 tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vy Văn L, Lục Văn T. Xử

phạt các bị cáo từ 6-8 tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lục Văn D, Vy Văn N. Xử phạt các bị cáo từ 9-12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sừ, 01 bát sừ, 04 quân vị hình tròn, 02 chiếc nhựa. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 7.110.000 đồng. Trả lại cho: Từ Văn V 01 điện thoại SAMSUNG J2 và 60.000 đồng; Hoàng Thế L 01 điện thoại NOKIA 1280; NLQ2 01 điện thoại VIVO; Lã Văn K 01 điện thoại OPPO A37F; NLQ3 01 điện thoại NOKIA 105.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 23/3/2020, các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Lục Văn D, Vy Văn N, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T, đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, tại bãi trồng keo thuộc thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 7.110.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, thì thấy đây là vụ án có đồng phạm, nhưng được tổ chức dưới hình thức đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Công C là người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc, khi

đánh bạc bị cáo là người cầm cái, do đó bị cáo C là người có vai trò chính. Các bị cáo Lã Văn K, Từ Văn V có vai trò thứ hai, do bị cáo K là người giúp bị cáo C đưa các dụng cụ đánh bạc đến địa điểm đánh bạc, bị cáo V là người có số tiền dùng đánh bạc nhiều nhất. Các bị cáo còn lại có vai trò thứ ba trong vụ án.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo Lục Văn D, Vy Văn N năm 2018 bị kết án 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy các bị cáo này là những đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần phải xử lý nghiêm cách ly khỏi đời sống xã hội. Các bị cáo còn lại lần phạm tội này là lần đầu.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lục Văn D, Vy Văn N, Vy Văn L, Lục Văn T đến Công an đầu thú về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Lục Văn D có hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã xác nhận nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét, áp dụng các tình tiết trên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và đề nghị cho hưởng án treo đối với các bị cáo Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức án phù hợp cho từng bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với số tiền 7.110.000 đồng là tiền dùng vào đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn, 02 chiếu nhựa không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho Từ Văn V 01 điện thoại SAMSUNG J2 và 60.000 đồng; Hoàng Thế L 01 điện thoại NOKIA 1280; NLQ2 01 điện thoại VIVO; Lã Văn K 01 điện thoại OPPO A37F; NLQ3 01 điện thoại NOKIA 105.

[10] Đối với NLQ2, NLQ3 có mặt tại nơi đánh bạc nhưng quá trình điều tra không chứng minh được tham gia đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý

trong cùng vụ án. Đối với người đàn ông trái chiếu để đánh bạc và một số đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc, tuy nhiên các bị cáo đều không biết họ tên, địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Từ Văn V, Hoàng Thế L.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vy Văn L, Lục Văn T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lục Văn D, Vy Văn N.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Lục Văn D, Vy Văn N, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T, phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

- Xử phạt bị cáo Lã Văn K 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

Giao các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Vy Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lục Văn D 07 (bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Từ Văn V 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

Giao bị cáo Từ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Vy Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

Giao bị cáo Vy Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

- Xử phạt bị cáo Lục Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

Giao các bị cáo Hoàng Thế L, Lục Văn T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếu nhựa màu xanh, 01 chiếu nhựa màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 7.110.000 đồng (bảy triệu một trăm mười nghìn đồng).

- Trả lại cho: Từ Văn V 01 điện thoại SAMSUNG J2 màu xanh và số tiền 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng); Hoàng Thế L 01 điện thoại NOKIA 1280 màu xanh; Lã Văn K 01 điện thoại OPPO A37F màu vàng; NLQ2 01 điện thoại VIVO màu vàng đồng; NLQ3 01 điện thoại NOKIA 105 màu đen.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2020)

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Công C, Lã Văn K, Lục Văn D, Vy Văn N, Từ Văn V, Vy Văn L, Hoàng Thế L, Lục Văn T, mỗi bị cáo phải chịu

200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn